

Số: 2297/BC-ĐHQB

Quảng Bình, ngày 15 tháng 12 năm 2015

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2011 - 2015**

Thực hiện Công văn số 1415/SNV-CCHC ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2011-2015, Trường Đại học Quảng Bình báo cáo cụ thể như sau:

#### **1. Tình hình triển khai, tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2011-2015**

Trên cơ sở Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2015 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nội vụ, Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2011-2015 như sau:

- Ban hành Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức Trường Đại học Quảng Bình theo Quyết định số 835/QĐ-ĐHQB ngày 21 tháng 5 năm 2012. Trên cơ sở đó ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn Nhà trường ban hành lại Quy định quản lý đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Trường Đại học Quảng Bình theo Quyết định số 1283/QĐ-ĐHQB ngày 07 tháng 8 năm 2014.

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc rà soát, quy hoạch đào tạo sau đại học giai đoạn 2011-2015 và trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch đào tạo sau đại học giai đoạn 2011-2015 của Nhà trường.

- Hàng năm, Nhà trường triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ nhằm xây dựng đội ngũ viên chức phục vụ tốt công tác dạy-học.

#### **2. Đánh giá những kết quả đạt được**

##### **2.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2015**

Về đào tạo, Nhà trường tiếp tục triển khai kịp thời đến viên chức các chương trình học bổng đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài. Trong năm 2015, Nhà trường đã hoàn thành thủ tục cử đi dự tuyển sau đại học cho 10 viên chức, gia hạn

thời gian đào tạo cho 05 viên chức, chuyển đổi chuyên ngành đào tạo cho 01 viên chức. Hoàn tất hồ sơ cử đi học thạc sỹ, nghiên cứu sinh ở nước ngoài cho 09 viên chức và ở trong nước cho 09 viên chức. Cử đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị cho 02 viên chức.

Về bồi dưỡng, đã cử gần 150 lượt viên chức tham dự tập huấn, hội nghị, hội thảo khoa học, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước. Bồi dưỡng viên chức quản lý cấp phòng và tương đương cho 05 viên chức, bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp sở, huyện cho 01 viên chức và bồi dưỡng QLNN chương trình chuyên viên cho 05 viên chức. Cử 05 viên chức thuộc đối tượng 3 tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh do Trường Quân sự tỉnh tổ chức.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc kỳ thi kiểm tra trình độ ngoại ngữ của giảng viên để có kế hoạch bồi dưỡng ngoại ngữ. Tiếp tục triển khai lớp tiếng Anh giao tiếp cho cán bộ quản lý dưới 45 tuổi. Đã cử hơn 30 lượt giảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng tiếng Anh theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020.

### *2.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2011-2015*

Trong 5 năm qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức được Đảng ủy, BGH Nhà trường đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Nhiều cơ chế, chính sách, quy định mới về đào tạo, bồi dưỡng viên chức đã được ban hành và tổ chức triển khai. Vì thế, đội ngũ viên chức được đào tạo, bồi dưỡng tăng lên cả về số lượng và chất lượng. Công tác quy hoạch và bố trí sử dụng viên chức sau đào tạo đã được chú trọng.

Hiện nay, tổng số viên chức đang đào tạo sau đại học 43 người; trong đó, nghiên cứu sau tiến sỹ ở nước ngoài 01 người, nghiên cứu sinh 24 người (12 ở nước ngoài), cao học 18 người (06 ở nước ngoài).

Như vậy, trong giai đoạn 2011 - 2015, Nhà trường đã cử 85 giảng viên đi đào tạo sau đại học, trong đó đào tạo ở nước ngoài nhờ nguồn học bổng khai thác từ các trường đại học, các đề án là 28 người, đào tạo trong nước 57 người. Ngoài đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, Nhà trường còn cử viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, năng nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo quản lý, kiến thức an ninh-quốc phòng, ngoại ngữ, tin học... với hơn 600 lượt.

### *2.3. Thống kê kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2015 và giai đoạn 2011-2015*

Có phụ lục 2, 3, 4 đính kèm.

### **3. Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện**

Nhà trường thực hiện đúng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức đã được phê duyệt nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị của viên chức, ngày càng đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường.

Để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, UBND tỉnh, Sở Nội vụ đã có sự quan tâm và có nhiều giải pháp, trong đó, đã xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nhằm động viên, khuyến khích CB, CC đi học.

Theo Quyết định số 17/2011/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc ban hành chính sách thu hút, đào tạo nhân tài tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011 - 2015 thì tiêu chuẩn cử đi đào tạo theo chính sách đào tạo nhân tài theo quy định khá cao và chế độ hỗ trợ còn thấp. Hàng năm, tỷ lệ đào tạo sau đại học của Nhà trường khoảng 12%, tuy nhiên số viên chức được cử đi đào tạo theo chính sách thu hút nhân tài của tỉnh rất ít trong khi nguồn kinh phí của đơn vị cho đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường còn hạn hẹp nên chưa động viên, khích lệ giảng viên học tập.

Trình độ ngoại ngữ của giảng viên chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Nhiều chương trình học bổng của nước ngoài không triển khai thực hiện được do viên chức không đạt chuẩn ngoại ngữ. Tính chuyên nghiệp của đội ngũ viên chức hành chính chưa cao; kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ quản lý nhà nước còn hạn chế.

Hiện nay, tỷ lệ viên chức quản lý và viên chức trong diện quy hoạch cán bộ quản lý các khoa, phòng, ban, trung tâm có trình độ cao cấp lý luận chính trị còn thấp.

### **4. Kiến nghị, đề xuất**

Đề nghị hàng năm, Sở Nội vụ tiếp tục mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, về kỹ năng nghiệp vụ phù hợp với từng vị trí việc làm.

### **5. Phương hướng, nhiệm vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức năm 2016**

#### *5.1. Phương hướng, nhiệm vụ*

Thực hiện Kế hoạch số 610/KH-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc


tế”, Trường Đại học Quảng Bình tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức, phấn đấu đến năm 2020 có 100% giảng viên có trình độ sau đại học, trong đó, có trên 25% đạt trình độ Tiến sĩ, tỷ lệ Giảng viên chính, Phó Giáo sư chiếm khoảng 40%.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo năm 2016, chú trọng nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học và phương pháp giảng dạy đại học cho cán bộ trẻ. Thực hiện đánh giá trình độ ngoại ngữ của cán bộ theo hướng tiếp cận với chuẩn đánh giá quốc tế đảm bảo khách quan, chính xác.

Tạo điều kiện thuận lợi để giảng viên trẻ làm nghiên cứu sinh, chú trọng đào tạo ở nước ngoài. Khuyến khích và tạo điều kiện để các giảng viên có trình độ tiến sĩ tích lũy đủ điều kiện để được phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư. Chú trọng xây dựng một số nhóm nghiên cứu khoa học có thể mạnh.

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, có cơ cấu hợp lý. Nâng cao dần tiêu chuẩn tuyển cán bộ giảng dạy cho các khoa, Nhà trường chỉ tuyển dụng viên chức có trình độ thạc sĩ làm cán bộ giảng dạy.

#### 5.2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2016

Có bản Phụ lục 6,7,8 đính kèm. 

#### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: TC, VT.



PGS.TS. Hoàng Dương Hùng

**PHỤ LỤC 3**  
**KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC**  
**Ở NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2011-2015**

(Kèm theo Báo cáo số 2207/BC-ĐHQB ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Trường Đại học Quảng Bình)

Đơn vị tính: lượt người

STT	Đối tượng		Nội dung đào tạo, bồi dưỡng									Thời gian			Tổng số	Trong đó			
			Quản lý, điều hành chương trình KT - XH	Quản lý hành chính công	Quản lý nhà nước chuyên ngành, lĩnh vực	Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực	Chính sách công, dịch vụ công	Kiến thức hội nhập quốc tế	Phương pháp giảng dạy	Ngoại ngữ	Chuyên môn	Trên 1 năm	Từ 2 - 12 tháng	Dưới 2 tháng		Người dân tộc thiểu số	Nữ		
1	Cán bộ, CC lãnh đạo, quản lý	Lãnh đạo cấp tỉnh																	
		Cấp Sở, huyện và tương đương																	
		Cấp phòng và tương đương																	
2	Công chức	Công chức tham mưu, hoạch định chính sách																	
		Công chức trong nguồn quy hoạch																	
3	Giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng											19	19			19		6	
4	Đối tượng khác (ghi cụ thể)																		
<b>Tổng số</b>												19	19			19		6	

Kinh phí sử dụng cho công tác ĐT, BD cán bộ, công chức, viên chức nước ngoài giai đoạn 2011- 2015 (ĐVT: triệu đồng):

Trong đó: Ngân sách TW:

; Nguồn khác:

43 triệu đồng

43 triệu đồng


 HỌ TÊN: PGS.TS Hoàng Dương Hùng  
 CHỨC VỤ: HIỆU TRƯỞNG  
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH  
 BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH



## TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

## PHỤ LỤC 4

## DANH SÁCH VIÊN CHỨC

## ĐÃ ĐƯỢC CỬ ĐI ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC GIAI ĐOẠN 2011-2015

(Kèm theo Báo cáo số: 2297/BC-ĐHQB ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Trường Đại học Quảng Bình)

TT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí, đơn vị đang công tác (1)	Đối tượng		Chuyên ngành, trình độ đào tạo	Thời điểm cử đi đào tạo	Thời điểm hoàn	Ghi chú
			Học bổng	Tự túc				
A	Cán bộ, công chức							
B	Viên chức							
I	Năm 2011							
1	Hoàng Văn Dũng	P.Trưởng phòng Đào tạo	ĐH Ulsan, Hàn Quốc đài thọ		Tiến sỹ Điện	1/2/2011	1/2/2014	
2	Đậu Mạnh Hoàn	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ	Hiệp định VN-TQ		Tiến sỹ Khoa học máy tính	1/9/2011	1/7/2015	
3	Trần Thuý	Giảng viên, khoa GDTC-QP	Hiệp định VN-TQ		Tiến sỹ GD thể chất và huấn luyện thể thao	1/9/2011	1/7/2015	
4	Trần Tự Lực	Q.Trưởng khoa Kinh tế-Du lịch		x	Tiến sỹ Kinh tế nông nghiệp	1/6/2011	1/9/2013	
5	Võ Thị Dung	Trưởng phòng QLKH&HTQT		x	Tiến sỹ Ngôn ngữ học	1/11/2011	1/11/2014	
6	Trần Thị Lua	Giảng viên, Trung tâm học liệu		x	Thạc sỹ Khoa học thư viện	1/7/2011	1/9/2013	
7	Mai Xuân Hùng	Viên chức, Trung tâm NCVH ASEAN	ĐH Udon Thani Rajabhat, Thái Lan		Thạc sỹ Quản lý giáo dục	1/8/2011	1/3/2014	
8	Trương Vũ Ngọc Linh	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ	ĐH Nam Khai, TQ		Thạc sỹ GD tiếng Hán quốc tế,	1/9/2011	1/7/2013	
9	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Giảng viên, khoa Âm nhạc-Mỹ thuật		x	Thạc sỹ Văn hoá học, thạc sỹ	1/10/2011	1/10/2013	
10	Trương Thị Hoa	Giảng viên, khoa Âm nhạc-Mỹ thuật		x	Thạc sỹ LL&PPGD Âm nhạc	1/10/2011	1/10/2013	
11	Trần Thị Phương Dung	Giảng viên, khoa Âm nhạc-Mỹ thuật		x	Thạc sỹ LL&PPGD Âm nhạc	1/10/2011	1/10/2013	
12	Trương Thị Hoàng Hà	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư		x	Thạc sỹ Trồng trọt	1/10/2011	1/10/2013	
13	Nguyễn Thị Hương Bình	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư		x	Thạc sỹ Công nghệ sinh học	1/11/2011	1/11/2013	
14	Trần Thị Yên	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư		x	Thạc sỹ Nuôi trồng thủy sản	1/11/2011	1/11/2013	
15	Phan Thị Mỹ Hạnh	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư		x	Thạc sỹ Nuôi trồng thủy sản,	1/11/2011	1/11/2013	

16	Hoàng Thị Tường Vi	Giảng viên, khoa SP Tiểu học-Mầm non		x	Thạc sỹ Giáo dục học	1/10/2011	1/10/2013
17	Trần Thị Mỹ Ngọc	Giảng viên, khoa Lý luận chính trị		x	Thạc sỹ Lịch sử ĐCSVN,	1/11/2011	1/11/2013
18	Nguyễn Tuyết Khanh	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	1/11/2011	1/11/2013
19	Nguyễn Nương Quỳnh	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ		x	Thạc sỹ Khoa học máy tính	1/12/2011	1/12/2013
20	Nguyễn Thị Hà Phương	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ		x	Thạc sỹ Khoa học máy tính	1/12/2011	1/12/2013
21	Nguyễn Duy Linh	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ		x	Thạc sỹ Khoa học máy tính	1/12/2011	1/12/2013
22	Hoàng Đình Tuyền	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ		x	Thạc sỹ Khoa học máy tính	1/12/2011	1/12/2013
<b>II</b>	<b>Năm 2012</b>						
23	Trần Lý Tường	Giảng viên, phòng tổ chức-Hành chính	Đề án 165		Tiến sỹ Kỹ thuật môi trường	1/9/2012	1/7/2016
24	Đinh Thị Thanh Trà	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư	Ủy ban Quốc gia quỹ học bổng TQ		Tiến sỹ Bảo vệ MT nông nghiệp	1/9/2012	1/7/2016
25	Nguyễn Văn Duy	Giảng viên, khoa Lý luận chính trị	Ủy ban Quốc gia quỹ học bổng TQ		Tiến sỹ Triết học	1/9/2012	1/7/2016
26	Phạm Thị Hà	Phó Trưởng khoa Ngoại ngữ		x	Tiến sỹ Ngôn ngữ học	1/11/2012	1/11/2015
27	Nguyễn Thị Mai Hoa	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ	Đề án 911		Tiến sỹ Ngôn ngữ học	1/11/2012	1/11/2016
28	Nguyễn T. Thanh Hương	Giảng viên, phòng QLKH&HTQT		x	Tiến sỹ Kinh tế nông nghiệp	1/12/2012	1/12/2015
29	Nguyễn Lương Sáng	Giảng viên, khoa Âm nhạc-Mỹ thuật		x	Thạc sỹ Mỹ thuật tạo hình	1/12/2012	1/12/2014
30	Phan Phương Nguyên	Giảng viên, khoa Lý luận chính trị		x	Thạc sỹ Quản lý hành chính công	1/6/2012	1/12/2015
31	Nguyễn Thọ Phước Thảo	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ		x	Thạc sỹ Ngôn ngữ Anh	1/6/2012	1/6/2014
32	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ		x	Thạc sỹ Ngôn ngữ Anh	1/6/2012	1/6/2014
33	Nguyễn Thị Thanh Nga	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Chính sách công	1/10/2012	1/7/2014
34	Nguyễn Thị Như Hương	Giảng viên, khoa Khoa học xã hội		x	Thạc sỹ Công tác xã hội	1/10/2012	1/10/2014
35	Nguyễn Thị Hoài An	Giảng viên, khoa Khoa học xã hội		x	Thạc sỹ Văn học Việt Nam	1/10/2012	1/10/2014
36	Trần Thị Ánh Tuyết	Giảng viên, khoa Khoa học xã hội		x	Thạc sỹ Công tác xã hội	1/11/2012	1/11/2014
37	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư		x	Thạc sỹ Chăn nuôi	1/11/2012	1/11/2014
38	Nguyễn Thị Thu Ngọc	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	1/11/2012	1/11/2014
39	Cao Phương	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ		x	Thạc sỹ Giáo dục thể chất	1/11/2012	1/11/2014
40	Nguyễn Văn Đoàn	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ		x	Thạc sỹ Tự động hoá	1/12/2012	1/12/2014
41	Võ Thị Bích Phương	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Du lịch	1/12/2012	1/12/2014



<b>III</b>	<b>Năm 2013</b>							
42	Hoàng Thị Duyên	Giảng viên, khoa Khoa học tự nhiên		x	Tiến sỹ Lý thuyết XS&TK Toán	1/10/2013	1/10/2017	
43	Đỗ Thuý Trang	Q.TBM, khoa Khoa học xã hội		x	Tiến sỹ Ngôn ngữ học	1/10/2013	1/10/2016	
44	Trần Hữu Thân	Giảng viên, khoa Lý luận chính trị	Hiệp định VN-Nga		Tiến sỹ Những vấn đề chính trị của QHQT và phát triển toàn cầu	1/10/2013	1/10/2017	
45	Lại Thị Mỹ Hương	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ	Hiệp định VN-TQ		Thạc sỹ Ngôn ngữ học và ứng dụng ngôn ngữ học	1/9/2013	1/7/2015	
46	Nguyễn Quốc Bảo	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ	Hội đồng học bổng Trung Quốc		Thạc sỹ Ngôn ngữ học và ngôn ngữ học ứng dụng	1/9/2013	1/7/2016	
47	Lê Thị Hải Vân	Viên chức, phòng KH-TC		x	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	1/1/2013	1/12/2014	
48	Lê Thị Mai Hương	Giảng viên, khoa Khoa học xã hội		x	Thạc sỹ Công tác xã hội	1/5/2013	1/5/2015	
49	Huỳnh Ngọc Tâm	Giảng viên, khoa SP Tiểu học-Mầm non		x	Thạc sỹ Quản lý giáo dục	1/5/2013	1/5/2015	
50	Phan Thị Huyền Trang	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ		x	Thạc sỹ Khoa học máy tính	1/7/2013	1/7/2015	
51	Nguyễn Thị Kim Phụng	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Kinh tế phát triển	1/7/2013	1/7/2015	
52	Phạm Thị Lan Phương	Viên chức, phòng QLKH&HTQT		x	Thạc sỹ Quản lý giáo dục	1/7/2013	1/7/2015	
53	Phạm Thị Bích Thuý	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	1/8/2013	1/8/2015	
54	Trần Thị Hoài Giang	Giảng viên, khoa Khoa học tự nhiên		x	Thạc sỹ KH vật liệu và công nghệ Nano	1/9/2013	1/9/2014	Thạc sỹ thứ 2
55	Đặng Hoàng Yến	Viên chức, phòng QLKH&HTQT		x	Thạc sỹ Lý luận văn học	1/10/2013	1/10/2015	
56	Nguyễn Thị Tuấn Diệp	Giảng viên, phòng TT-ĐBCLGD		x	Thạc sỹ Quản lý tài nguyên và môi trường	1/11/2013	1/11/2015	
57	Nguyễn Thị Hồng Thuý	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ		x	Thạc sỹ LL và PPDH môn T.Anh	1/11/2013	1/11/2015	
58	Nguyễn Lê Trâm	Giảng viên, khoa Khoa học tự nhiên		x	Thạc sỹ Hình học và tô pô	1/11/2013	1/11/2015	
<b>IV</b>	<b>Năm 2014</b>							
59	Lương Văn Đức	Giảng viên, khoa Lý luận chính trị	Chính phủ Nhật Bản		Tiến sỹ Môi trường	1/4/2014	1/4/2017	
60	Trần Văn Cường	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ	ĐH Yeungnam, HQ		Tiến sỹ Kỹ thuật máy tính	1/9/2014	1/8/2016	
61	Nguyễn Phương Văn	Phó phòng Công tác sinh viên		x	Tiến sỹ Lâm sinh	1/6/2014	1/6/2017	

62	Bùi Khắc Hoài Phương	Q.TBM, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Tiến sỹ Tài chính-Ngân hàng	1/8/2014	1/8/2018	
63	Phan Trọng Tiến	Q.TBM, khoa Khoa học tự nhiên		x	Tiến sỹ Toán giải tích	1/11/2014	1/11/2018	
64	Nguyễn Thị Diệu Thanh	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Kế toán	1/8/2014	1/8/2016	
65	Dương Thị Ngọc Sáu	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Tài chính-Ngân hàng	1/8/2014	1/8/2016	
66	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Thạc sỹ Kế toán	1/8/2014	1/8/2016	
67	Phùng Thị Huyền	Giảng viên, khoa SP Tiểu học-Mầm non		x	Thạc sỹ Giáo dục học	1/10/2014	1/10/2016	
68	Nguyễn Thị Như Phượng	Giảng viên, phòng Đào tạo		x	Thạc sỹ Tâm lý học	1/11/2014	1/11/2016	
69	Nguyễn Quang Hoà	Giảng viên, khoa GDTC-QP		x	Thạc sỹ Giáo dục thể chất	1/11/2014	1/11/2016	
70	Mai Thị Như Hằng	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ	HB Chính phủ Úc		Thạc sỹ Ngôn ngữ học ứng dụng	1/1/2014	1/1/2017	
71	Trương Thị Hoàng Hà	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư	HB Chính phủ Úc		Thạc sỹ Khoa học Nông nghiệp	1/1/2014	1/10/2015	Thạc sỹ thứ 2
72	Châu Thuỳ Dung	Viên chức, phòng QLKH&HTQT	ĐH Udon Thani Rajjabhat, T.Lan		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	1/6/2014	1/5/2016	
73	Phạm Thanh Phúc	Viên chức, phòng Công tác sinh viên	ĐH Sakon Nakhon Rajjabhat, Thái Lan		Thạc sỹ Quản lý giáo dục	1/6/2014	1/12/2017	
74	Nguyễn Phi Long	Viên chức, phòng Đào tạo	ĐH Sakon Nakhon Rajjabhat, Thái Lan		Thạc sỹ Công nghệ thông tin	1/6/2014	1/6/2016	
<b>V</b>	<b>Năm 2015</b>							
75	Nguyễn Thị Thanh Bình	Giảng viên, khoa Khoa học tự nhiên	Hiệp định VN- Bê-la-rút		Tiến sỹ Vật lý	1/1/2015	1/1/2019	
76	Mai Xuân Hùng	Viên chức, Trung tâm NCVH ASEAN	ĐH Udon Thani Rajjabhat, T.Lan		Tiến sỹ Các chiến lược phát triển	1/8/2015	1/12/2017	
77	Cao Phương	Giảng viên, khoa GDTC-QP	Hội đồng học bổng Trung Quốc		Tiến sỹ Giáo dục thể chất	1/9/2015	1/7/2019	

78	Võ Văn Quốc Huy	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ	Học bổng Chính phủ Trung Quốc		Tiến sỹ Ngôn ngữ học và Ngôn ngữ học ứng dụng	1/9/2015	1/7/2018	
79	Hoàng Đình Tuyền	Giảng viên, khoa Kỹ thuật-Công nghệ	ĐH Yeungnam, HQ		Tiến sỹ Khoa học máy tính	1/9/2015	1/7/2017	
80	Võ Văn Thiệp	Giảng viên, khoa Nông-Lâm-Ngư	Hiệp định VN- Ba Lan		Tiến sỹ Động vật học	1/10/2015	1/10/2019	
81	Trương Thùy Vân	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Tiến sỹ Kế toán	0/2015	1/1/2019	
82	Trần Đức Sỹ	Q.TBM, khoa Khoa học tự nhiên		x	Tiến sỹ Hoá lý thuyết và hoá lý	1/7/2015	1/5/2018	
83	Trần Thị Thu Thủy	Giảng viên, khoa Kinh tế-Du lịch		x	Tiến sỹ Kinh tế nông nghiệp	1/11/2015	1/11/2019	
84	Dương Thị Hồng Thuận	Viên chức, phòng Tổ chức-Hành chính		x	Thạc sỹ Luật hình sự và TTHS	1/10/2015	1/10/2017	
85	Lê Thị Hương	Viên chức, phòng Đào tạo		x	Thạc sỹ Quản lý giáo dục	1/10/2015	1/10/2017	

Danh sách này gồm 85 người./.


  
**PGS.TS Hoàng Dương Hùng**



PHỤ LỤC 7

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC Ở NƯỚC NGOÀI NĂM 2016

(Kèm theo Báo cáo số 2297 /BC-ĐHQB ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Trường Đại học Quảng Bình)

Đơn vị tính: lượt người

STT	Đối tượng		Nội dung đào tạo, bồi dưỡng								Thời gian			Tổng số	Trong đó			
			QL, điều hành CT KT - XH	Quản lý hành chính công	QLNN chuyên ngành, lĩnh vực	XD và PT nguồn nhân lực	Chính sách công, DV công	Kiến thức hội nhập quốc tế	Phương pháp giảng dạy	Ngoại ngữ	Chuyên môn	Trên 1 năm	Từ 2 - 12 tháng		Dưới 2 tháng	Người dân tộc thiểu số	Nữ	
1	Cán bộ, CC lãnh đạo, quản lý	Lãnh đạo cấp tỉnh																
		Cấp Sở, huyện và tương đương																
		Cấp phòng và tương đương																
2	Công chức	CC tham mưu, hoạch định chính sách																
		CC trong nguồn quy hoạch																
3	Giảng viên										5	5			5		2	
4	Đối tượng khác (ghi cụ thể)																	
Tổng số											5	5			5		2	

Dự toán kinh phí sử dụng cho công tác ĐT, BD cán bộ, công chức, viên chức nước ngoài năm 2016 (ĐVT: triệu đồng):

45 triệu

Trong đó: Ngân sách TW:

; Nguồn khác:

45 triệu



PGS.TS Hoàng Dương Hùng

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG BÌNH

## PHỤ LỤC 8

## DANH SÁCH VIÊN CHỨC

## CỬ ĐI ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC NĂM 2016

(Kèm theo Báo cáo số 2297../BC-ĐHQB ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Trường Đại học Quảng Bình)

TT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí, đơn vị đang công tác (1)	Đối tượng		Chuyên ngành, trình độ đào tạo	Thời điểm cử đi ĐT	Thời điểm hoàn thành	Ghi chú
			Học bổng	Tự túc kinh phí				
<b>A</b>	<b>Cán bộ, công chức</b>							
<b>B</b>	<b>Viên chức</b>							
1	Trần Công Trung	Phó phòng TT-ĐBCLGD			Tiến sĩ, môi trường			
2	Vương Kim Thành	Trưởng phòng CTSV			Tiến sĩ, Địa lý			
3	Hoàng Thị Oanh	Viên chức, phòng CTSV			Thạc sĩ, Văn học			
4	Nguyễn Vũ Ngọc	Viên chức, phòng CTSV			Thạc sĩ, Lịch sử			
5	Lê Thị Thuần	Viên chức, phòng Đào tạo			Thạc sĩ, Anh văn			
6	Lý Thị Thu Hoài	Giảng viên, phòng Đào tạo			Tiến sĩ, Hoá			
7	Trần Thị Thu Thủy	Viên chức, phòng TC-HC			Thạc sĩ, Văn học			
8	Nguyễn Thế Thành	Giảng viên, khoa GDTC-QP			Thạc sĩ, Giáo dục thể chất			
9	Lê Trọng Đình Văn	Viên chức, khoa GDTC-QP			Thạc sĩ, Giáo dục thể chất			
10	Phạm Diệu Vinh	Phó khoa Âm nhạc-Mỹ thuật			Tiến sĩ, Âm nhạc			
11	Nguyễn Đình Khoá	Q.TBM, khoa AN-MT			Tiến sĩ, Âm nhạc			
12	Bùi Thị Kim Oanh	Giảng viên, khoa AN-MT			Thạc sĩ, Âm nhạc			
13	Phạm Thị Ngọc Hà	Giảng viên, khoa AN-MT			Thạc sĩ, Âm nhạc			
14	Phạm Văn Dũng	Giảng viên, khoa KT-CN			Tiến sĩ, Kỹ thuật			
15	Nguyễn Văn Đoàn	Giảng viên, khoa KT-CN			Tiến sĩ, Kỹ thuật			
16	Đoàn Cường Quốc	Giảng viên, khoa KT-CN			Tiến sĩ, Kỹ thuật			
17	Nguyễn Duy Linh	Giảng viên, khoa KT-CN			Tiến sĩ, Khoa học máy tính			
18	Trần Thị Phương Tú	Giảng viên, khoa Ngoại ngữ			Tiến sĩ, Anh văn			
19	Lại Thị Hương	Giảng viên, khoa KHXH			Tiến sĩ, Lịch sử			
20	Nguyễn Hữu Duy Viễn	Giảng viên, khoa KHXH			Tiến sĩ, Địa lý			
21	Trần Mạnh Hùng	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sĩ, Toán			
22	Nguyễn Lê Trâm	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sĩ, Toán			

23	Lê Thị Kiều Oanh	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sỹ, Vật lý			
24	Trần Ngọc Bích	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sỹ, Vật lý			
25	Phạm Thị Thanh Hương	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sỹ, Vật lý			
26	Trần Thị Hoài Giang	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sỹ, Vật lý			
27	Hoàng Sỹ Tài	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sỹ, Vật lý			
28	Nguyễn Đức Minh	Giảng viên, khoa KHTN			Tiến sỹ, Hoá			
29	Dương Hải Long	Giảng viên, khoa KT-DL			Tiến sỹ, Quản trị kinh doanh			
30	Nguyễn Thị Thu Ngọc	Giảng viên, khoa KT-DL			Tiến sỹ, Quản trị kinh doanh			
31	Nguyễn Tuyết Khanh	Giảng viên, khoa KT-DL			Tiến sỹ, Quản trị kinh doanh			
32	Hoàng Thị Dung	Giảng viên, khoa KT-DL			Tiến sỹ, Quản trị kinh doanh			
33	Trương Quang Hùng	Giảng viên, khoa KT-DL			Thạc sỹ, Quản trị kinh doanh			

Danh sách này gồm 33 người./.


  
**HIỆP TRƯỞNG**  
 TRƯỜNG  
 ĐẠI HỌC  
 QUẢNG BÌNH  
**PGS.TS Hoàng Dương Hùng**

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2298/TTr-ĐHQB

Quảng Bình, ngày 15 tháng 12 năm 2015

### TỜ TRÌNH

V/v đề nghị tặng thưởng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh  
về công tác đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2011-2015

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013 và các văn bản có liên quan;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-ĐHQB ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh Quảng Bình;

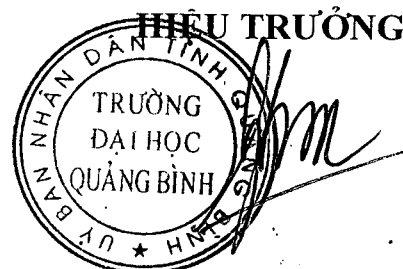
Căn cứ Công văn số 1415/SNV-CCHC ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2011-2015;

Xét thành tích xuất sắc của tập thể và biên bản họp xét ngày 14/12/2015 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, Trường Đại học Quảng Bình kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng thưởng Bằng khen cho tập thể Trường Đại học Quảng Bình về công tác đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2011-2015.

Kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định./. *12*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, HSTĐKT.



PGS. TS. Hoàng Dương Hùng



UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 14 tháng 12 năm 2015

**BIÊN BẢN**  
**HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA – KHEN THƯỞNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**  
**V/v đề nghị tặng thưởng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh**  
**về công tác đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2011-2015**

Ngày 14 tháng 12 năm 2015, tại Phòng họp tầng 3, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trường Đại học Quảng Bình đã tổ chức phiên họp Hội đồng;  
Tổng số thành viên Hội đồng 09 người.

Có mặt: 09 người

Vắng mặt: 0

Chủ trì: Hoàng Dương Hùng, Chủ tịch HĐ Thi đua – Khen thưởng trường

Thư ký: Nguyễn Thị Như Hòa, UV kiêm Thư ký HĐ Thi đua – Khen thưởng trường.

Sau khi nghe đồng chí Lê Khắc Diễn, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình bày bản tóm tắt thành tích của tập thể; các thành viên trong Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trường Đại học Quảng Bình đã thảo luận và nhất trí 100% về việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng thưởng Bằng khen cho tập thể Trường Đại học Quảng Bình về công tác đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2011-2015.



Biên bản này được lập thành 03 bản, thông qua Hội nghị vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 14 tháng 12 năm 2015.

**THƯ KÝ**



**Nguyễn Thị Như Hòa**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TĐ-KT**

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**TRƯỜNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**QUẢNG BÌNH**  
  
**PGS. TS. Hoàng Dương Hùng**

*Quảng Bình, ngày 11 tháng 12 năm 2015*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về công tác đào tạo,  
bồi dưỡng giai đoạn 2011-2015**

**Đơn vị: Trường Đại học Quảng Bình**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

**1. Đặc điểm, tình hình:**

- Tên đơn vị: Trường Đại học Quảng Bình
- Địa điểm trụ sở chính: 312 Lý Thường Kiệt, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Điện thoại: 052.822010

Fax: 052.3824051

Web: [www.quangbinhuni.edu.vn](http://www.quangbinhuni.edu.vn)

**- Quá trình thành lập và phát triển:**

Ngày 24 tháng 10 năm 2006, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học Quảng Bình trên cơ sở Trường CĐSP Quảng Bình mà tiền thân là Trường Trung cấp Sư phạm Quảng Bình được thành lập năm 1959. Trường Đại học Quảng Bình là Trường công lập, đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực; trực thuộc UBND tỉnh Quảng Bình, chịu sự quản lý hành chính của UBND tỉnh đồng thời chịu sự quản lý nhà nước về chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**- Những đặc điểm chính của đơn vị:**

+ Cơ cấu tổ chức của Trường gồm: Ban Giám hiệu, 24 đơn vị trực thuộc với 11 khoa, 7 phòng, 1 Ban Quản lý DAXD và 05 Trung tâm (Trung tâm Nghiên cứu và thực nghiệm Nông - Lâm, Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ, Trung tâm Học liệu, Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, Trung tâm Nghiên cứu văn hóa ASEAN).

+ Tổ chức đoàn thể bao gồm Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội cựu Chiến binh, Hội sinh viên, Hội khuyến học, Hội Chữ Thập đỏ, Chi hội di sản.

+ Đảng bộ Trường Đại học Quảng Bình có 197 đảng viên sinh hoạt tại 19 chi bộ trực thuộc.

+ Đội ngũ cán bộ, giảng viên không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, tâm huyết, yêu nghề, gắn bó với Trường, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp đào tạo, xây dựng và phát triển Nhà trường. Hiện nay, Trường có 318 viên chức, giảng viên và lao động hợp đồng với 196 giảng viên, 122 viên chức hành chính và lao động hợp đồng, trong đó, có 02 PGS, 25 tiến sĩ, 156 thạc sĩ và hơn 5.000 sinh viên các hệ đào tạo.

+ Cơ sở vật chất: Có 02 giảng đường 5 tầng, 01 giảng đường 03 tầng với 59 phòng học, 20 phòng thực hành, có phòng học các môn đặc thù như Âm nhạc, Mỹ thuật, có khu thực hành, thí nghiệm cho các ngành Kỹ thuật – Công nghệ, đã đưa vào sử dụng có hiệu quả hai giảng đường 200 chỗ. Trong 05 năm qua, Nhà trường đã thường xuyên đầu tư xây dựng mới và nâng cấp hệ thống trường lớp, khu vui chơi giải trí (các công trình xây dựng mới đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2010 đến nay gồm: giảng đường B2, giảng đường B3, giảng đường C, trung tâm học liệu, khu phụ trợ; nâng cấp, cải tạo giảng đường A1, sân bãi) bảo đảm cho thanh niên được giáo dục toàn diện về đức - trí - thể - mỹ. Nhờ sự quan tâm của UBND tỉnh, các sở ban ngành, cơ sở vật chất của Nhà trường tăng trưởng theo hướng đồng bộ hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác đào tạo.

## **2. Chức năng, nhiệm vụ**

Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học địa phương có chức năng, nhiệm vụ đào tạo nhân lực cho tỉnh Quảng Bình và các vùng phụ cận, kể cả hợp tác, hỗ trợ giáo dục cho các tỉnh biên giới của nước CHDCND Lào. Ngoài ra, Trường còn thực hiện các nhiệm vụ khác được UBND tỉnh giao.

Hiệu quả đào tạo và chất lượng sinh viên luôn luôn là mối quan tâm hàng đầu của Trường Đại học Quảng Bình. Nhà trường lấy chất lượng tốt nghiệp, năng lực sử dụng tri thức, kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất lãnh đạo của sinh viên trong hoạt động thực tiễn làm thước đo sự thành công của Nhà trường. Cùng với đội ngũ giảng viên trẻ, năng động, tâm huyết với nghề và các chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học được thiết kế một cách khoa học nhằm thỏa mãn nhu cầu nghề nghiệp, nhu cầu công nghệ, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước nói chung và của tỉnh nhà nói riêng.

## **II. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG**

### **1. Danh hiệu thi đua**

<b>Năm học</b>	<b>Danh hiệu thi đua</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định</b>
2006-2007	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 04/10/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Q.Bình
	Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh	Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 04/10/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Q.Bình
2007-2008	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 2283/QĐ-UBND ngày 22/9/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
	Cờ thi đua của Chính phủ	Quyết định số 1754/QĐ-TTG ngày 02/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ
2010-2011	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 2974/QĐ-UBND ngày 07/11/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Q. Bình
2011-2012	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 04/9/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
2012-2013	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
2013-2014	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 24/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
	Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh Quảng Bình	Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 24/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
	Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh Quảng Bình	Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh
2014-2015	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
	Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh Quảng Bình	

## **2. Hình thức khen thưởng**

<b>Năm</b>	<b>Hình thức khen thưởng</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định</b>
2005-2006	Bằng khen Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1531/QĐ-TTg ngày 17/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ
2007-2008	Bằng khen	Quyết định số 6603/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục&Đào tạo

		Quyết định số 192/QĐ/BCA (X15) ngày 24/11/2008 của Bộ Công an
2008-2009	Bằng khen	Quyết định số 9042/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục&Đào tạo
	Bằng khen	Quyết định số 36-QĐ-KT/MT ngày 05/10/2009 của Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh Quảng Bình
2010-2011	Bằng khen	Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 06/01/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
2011-2012	Bằng khen	Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
2005-2010	Bằng khen	Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 12/11/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
2012-2013	Bằng khen	Quyết định số 5379/QĐ-BGDĐT ngày 14/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục&Đào tạo
2013-2014	Bằng khen	Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
	Bằng khen	Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 09/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
2014-2015	Bằng khen	Quyết định số 2734/QĐ-BYT ngày 24/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế
	Giấy khen	Quyết định số 14/QĐ-BCĐ-HMTN ngày 20-01/2015 của Ban chỉ đạo vận động HMTN tỉnh Quảng Bình
	Bằng khen	Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình
	Bằng khen	Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 04/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình

### **III. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2011-2015**

#### **1. Thành tích trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao**

Trong giai đoạn 2011-2015, Nhà trường đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị được giao, đó là:

### *1.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức*

Nhà trường luôn luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cho CB, GV, NV và sinh viên. Thường xuyên quán triệt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, mục tiêu nhiệm vụ của Ngành. Vì vậy, trong suốt quá trình phát triển nhà trường đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị.

Các thế hệ sinh viên do Nhà trường đào tạo có phẩm chất đạo đức tốt. Nhiều người được Đảng và Nhà nước giao cho những chức vụ quan trọng ở Trung ương, tỉnh, huyện và các Sở ban ngành trong tỉnh; các trường đại học, cao đẳng, các trường chuyên nghiệp; các công ty xí nghiệp và trong lực lượng vũ trang.

### *1.2. Công tác giảng dạy*

Xác định công tác giảng dạy là nhiệm vụ trọng tâm, Nhà trường thường xuyên quan tâm, đầu tư chỉ đạo, quản lý chặt chẽ nhiệm vụ dạy và học. Đây mạnh hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, tích cực cải tiến phương pháp, đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị, do đó chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao. Là trường đại học đầu tiên của Tỉnh, hiệu quả đào tạo và chất lượng sinh viên luôn luôn là mối quan tâm hàng đầu của Trường Đại học Quảng Bình. Nhà trường lấy chất lượng tốt nghiệp, năng lực sử dụng tri thức, kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất lãnh đạo của sinh viên trong hoạt động thực tiễn làm thước đo sự thành công của Nhà trường.

### *1.3. Công tác tuyển sinh, đào tạo:*

Trường Đại học Quảng Bình là trường đào tạo đa ngành, đa cấp và nhiều loại hình đào tạo. Từ năm học 2010-2011 đến nay, số lượng tuyển sinh tăng dần hàng năm, chất lượng đầu vào ngày càng cao. Ngành nghề đào tạo được xây dựng dựa trên định hướng phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Quảng Bình và các vùng lân cận đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 với 4 khối ngành chính: Sư phạm, Xã hội – Kinh tế - Du lịch, Nông – Lâm – Ngư và Kỹ thuật – Công nghệ. Quy mô trung bình khoảng 4000 đến 6000 sinh viên và học viên, trong đó hàng năm tuyển mới khoảng 1500 đến 2000 sinh viên. Cùng với việc tăng quy mô đào tạo hệ chính quy, nhà trường cũng quan tâm mở rộng các loại hình đào tạo liên thông, liên kết theo hình thức vừa làm vừa học với các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh đáp ứng nhu cầu xã hội, chuẩn bị điều kiện và hỗ trợ trực tiếp cho đào tạo chính quy. Ngoài ra, nhà trường cũng đã tích cực triển khai các khóa bồi dưỡng cấp chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ về thí nghiệm - thiết bị trường học,

Nghiệp vụ sư phạm, Kế toán trưởng, Tin học, Ngoại ngữ, bồi dưỡng cán bộ quản lý trường học, chứng chỉ nghiệp vụ Du lịch... đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của cán bộ viên chức trong tỉnh.

Công tác tổ chức đào tạo được chuẩn bị chu đáo và thực hiện nghiêm túc trong tất cả các khâu: từ xây dựng và ban hành chương trình đào tạo, biên soạn bài giảng, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá. Trong điều kiện vừa tích cực, khẩn trương xây dựng đội ngũ bằng việc ưu tiên bố trí cán bộ đi học nâng cao trình độ vừa phải hoàn thành chương trình đào tạo đúng kế hoạch là cả một sự cố gắng và nỗ lực lớn của tập thể Nhà trường. Trong những năm qua, cán bộ, giảng viên đã xây dựng nhiều chương trình đào tạo, biên soạn 1.500 đến 1.700 tập bài giảng, nhân bản hàng vạn đầu sách, tài liệu phục vụ người học. Phương thức đào tạo được tổ chức theo học chế tín chỉ từ năm học 2010-2011 theo đúng lộ trình và được triển khai khá tốt. Công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Sinh viên được tiếp cận với nhiều phương pháp học tập mới. Sinh viên khá, giỏi chiếm tỷ lệ khá cao; nhiều sinh viên đạt giải trong các kỳ thi, hội thi cấp quốc gia và khu vực (như tham gia tốt kỳ thi Olympic Toán toàn quốc: đạt 3 giải nhì, 8 giải ba và nhiều giải khuyến khích; tham gia tốt Giải bóng chuyền TOYOTA sinh viên toàn quốc: đạt giải nhất khu vực miền Trung).

#### *1.4. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế:*

Nhà trường luôn chú trọng mở rộng và đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học. Chỉ đạo tốt việc xây dựng và ban hành các văn bản liên quan đến xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng viên và sinh viên kịp thời, đúng quy định. Hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên ngày càng được chú trọng và đạt kết quả tốt. Từ năm 2010-2015, Nhà trường đã triển khai đăng ký thực hiện 119 đề tài cấp cơ sở của giảng viên và sinh viên, 04 đề tài cấp tỉnh. Kinh phí hoạt động nghiên cứu khoa học đã được quan tâm, nhà trường đã thực hiện ký hợp đồng giao đề tài cho các cá nhân và tập thể với giá trị hợp đồng từ 20 triệu đến 80 triệu đồng/đề tài. Ngoài ra, Nhà trường đã chủ trì tổ chức 09 hội nghị, hội thảo khoa học khu vực và quốc tế. Đã có trên 420 công trình khoa học của cán bộ giảng viên được công bố, trong đó nhiều công trình công bố ở nước ngoài, trên các tạp chí có uy tín. Tạp chí Khoa học và Công nghệ của Trường đã được cấp giấy phép hoạt động và xuất bản 07 số. Chất lượng bài viết của Tạp chí ngày càng được nâng cao.

Hoạt động hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu về chất lượng. Nhà trường đã ký kết hợp tác với 34 trường đại học trên thế giới. Nhà

trường đã gửi 159 sinh viên học ở 09 trường đại học Thái Lan, đào tạo cho nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào 07 khóa (trình độ đại học), trong đó đã tốt nghiệp 32 sinh viên; tổ chức 08 khóa học tiếng Việt cho 46 lượt cán bộ giảng viên và sinh viên của Thái Lan và Công an tỉnh Khăm Muộn...

Tổ chức 02 khóa tiếng Anh giao tiếp; 01 khóa Tiếng Thái cơ bản cho CBGV; Tìm kiếm học bổng và làm thủ tục cho 14 lượt đảng viên, viên chức đào tạo sau đại học ở nước ngoài; tìm kiếm, hỗ trợ học bổng cho sinh viên nghèo hiếu học từ Bang Hessen – CHLB Đức, Trường ĐH Wrocław – Ba Lan.

## **2. Thành tích trong công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức giai đoạn 2011-2015**

### *2.1. Tình hình triển khai, tổ chức thực hiện*

Trên cơ sở Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2015 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nội vụ, Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2011-2015 như sau:

- Ban hành Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức Trường Đại học Quảng Bình theo Quyết định số 835/QĐ-ĐHQB ngày 21 tháng 5 năm 2012. Trên cơ sở đó ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn Nhà trường ban hành lại Quy định quản lý đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Trường Đại học Quảng Bình theo Quyết định số 1283/QĐ-ĐHQB ngày 07 tháng 8 năm 2014.

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc rà soát, quy hoạch đào tạo sau đại học giai đoạn 2011-2015 và trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch đào tạo sau đại học giai đoạn 2011-2015 của Nhà trường.

- Hàng năm, Nhà trường triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ nhằm xây dựng đội ngũ viên chức phục vụ tốt công tác dạy-học.

### *2.2. Kết quả đạt được*

Trong 5 năm qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức được Đảng ủy, BGH Nhà trường đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Nhiều cơ chế, chính sách, quy định mới về đào tạo, bồi dưỡng viên chức đã được ban hành và tổ chức triển khai. Vì thế, đội ngũ viên chức được đào tạo, bồi dưỡng tăng lên cả về số lượng và chất lượng. Công tác quy hoạch và bố trí sử dụng viên chức sau đào tạo đã được chú trọng.



Hiện nay, tổng số viên chức đang đào tạo sau đại học 43 người; trong đó, nghiên cứu sau tiến sĩ ở nước ngoài 01 người, nghiên cứu sinh 24 người (12 ở nước ngoài), cao học 18 người (06 ở nước ngoài).

Như vậy, trong giai đoạn 2011 - 2015, Nhà trường đã cử 85 giảng viên đi đào tạo sau đại học, trong đó đào tạo ở nước ngoài nhờ nguồn học bổng khai thác từ các trường đại học, các đề án là 28 người, đào tạo trong nước 57 người. Ngoài đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, Nhà trường còn cử viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, năng nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo quản lý, kiến thức an ninh-quốc phòng, ngoại ngữ, tin học... với hơn 600 lượt.

Nhân kỷ niệm 10 năm thành lập Trường Đại học Quảng Bình, kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2011-2015 cho tập thể Trường Đại học Quảng Bình./.



**PGS. TS. Hoàng Dương Hùng**